TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53**/2023/HSST
Ngày 30 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Huỳnh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Hiện.

Bà Nguyễn Kim Lên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau *tham gia phiên tòa:* Ông Võ Quốc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Trương Thành T, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2004 tại Cà Mau; Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Ấp 9, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1 và bà Phạm Thị L; vợ và con chưa có; tiền sự không, tiền án không; nhân thân tốt; bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16/01/2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị **Trần Cẩm T2**, sinh năm 2005. (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên vào ngày 14/01/2023 Trương Thành T liên hệ với người tên U (không xác định rõ nhân thân lai lịch) đặt mua 01 hộp 10 ma tuý khay (Ketamine) và 10 viên kẹo ma tuý (MDMA) với số tiền 10.000.000 đồng và hẹn với U

đến ngày 16/01/2023 sẽ giao nhận ma túy thì U đồng ý. Đến khoảng 12 giờ ngày 16/01/2023 T đang ở nhà thuộc ấp 9, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau thì U gọi điện thoại cho T hỏi giao ma tuý ở đâu, T trả lời để cặp cổng nhà trọ tháng "TV - là nhà trọ của Trần Cẩm T (bạn gái của T) thuê ở - thuộc phường 4, thành phố C". T kêu U gửi số điện thoại của T3 (là anh em quen biết với U và T, không xác định nhân thân lai lịch của T3), sau đó T điện thoại hẹn gặp T3 ở khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau để rủ T3 cùng sử dụng ma tuý. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, T đến nhà trọ "TV", T nói với T2 là T đi thị trấn S có công chuyện, thì T2 đưa cho T 02 hộp đựng thuốc lá điện tử (01 hộp có chữ và ký hiệu Spac-z; 01 hộp có chữ RANDM) nhờ giao cho khách ở thị trấn S. T liên hệ Nguyễn Việt K kêu K chạy xe ôm chở T đi thị trấn S. T đi ra cổng nhà trọ "TV" nhìn thấy hộp giấy đựng thuốc lá điện tử (có chữ và số RANDM900) T biết bên trong chứa ma tuý do U giao (do T đặt mua trước đó), nên lấy bỏ vào túi quần đứng ngoài cổng đợi K, khoảng 10 phút sau K điều khiển xe mô tô đến rước T, khi lên xe của K thì T bỏ hộp chứa ma tuý vào trong cặp màu đen T đang đeo trên người rồi cả hai cùng đi. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày K chở T đến khu vực khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau thì T kêu K dừng xe ngay đầu chợ thuộc khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, sau đó T gọi điện thoại liên hệ với T3 thì bị lực lượng Công an thị trấn S kiểm tra phát hiện bắt quả tang T đang đeo cặp da màu đen bên trong có 01 hộp giấy đựng thuốc lá điện tử (có chữ và số RANDM900), bên trong hộp giấy một đầu có một mảnh giấy màu cam, một đầu có bao nilon màu xanh trắng, có chữ "RAND", đoạn giữa hộp giấy có 01 bịch nilon màu trắng có viền đỏ, hàn kín miệng bên trong có 08 viên nén và một số mảnh vỡ màu cam và 01 bịch nilon nhỏ hàn kín miệng, viền đỏ có chứa chất tinh thể màu trắng. Công an thị trấn S đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy bên trong cặp đen của T.

Vật chứng thu giữ: Ngoài thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy nêu trên (sau giám định hoàn lại 5,9391 gam tinh thể màu trắng, một phong bì hình chữ nhật, 01 bọc nilon màu trắng dùng để chứ 08 viên nén màu cam và nhiều mảnh vỡ của viên nén màu cam, 01 bọc nilon màu trắng có viền màu đỏ dùng để chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong trong 01 phong bì hoàn mẫu số: 44/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín có dấu tròn màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần An K Lâm Minh Đ)) thì Công an thị trấn S còn thu giữ của Trương Thành T 01 cặp da màu đen có chữ GUCCI made in italy, 01 hộp giấy có chữ và số RANDM900, 01 mảnh giấy màu cam, 01 bao nilon màu xanh - trắng có chữ RAND, 01 thẻ căn cước công dân tên Trương Thành T, tiền Việt Nam 3.400.000 đồng (đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký và chữ viết của Trương Thành T, chữ ký và chữ viết của Điều tra viên Nguyễn Trường T4, 03 dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T), 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen - số sê ri GR4G051KPRC, 01 sim số 0848588595, 02 túi nilon màu vàng, 01 hộp đựng thuốc lá điện tử có chữ và ký hiệu Spac-z, 01 hộp thuốc lá điện tử có chữ RANDM; thu giữ của Nguyễn Việt K gồm 01 xe mô tô hiệu WinNer màu xanh - trắng biển số 69E1-30941, 01 giấy phô tô đăng ký xe mô tô hiệu WinNer màu xanh - trắng biển số 69E1-30941 do Nguyễn Việt K đứng tên, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 01 sim số 0848956007. (Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản và đồ vật đã thu giữ của

K, đối với các vật chứng còn lại thì chưa xử lý hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý).

Tại kết luận giám định số 44/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: "08 viên nén màu cam và nhiều mảnh vở màu cam trong bịch ni lon màu trắng có viền đỏ bóp kín miệng được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trương Thành T có trọng lượng 4,5753 gam là loại MDMA và tinh thể màu trắng trong bịch ni lon màu trắng có viền đỏ bóp kín miệng thu giữ của Trương Thành T được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trương Thành T có trọng lượng 7,4311 gam loại Ketamine.

Từ những nội dung trên bản cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà May truy tố bị cáo Trương Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội theo như bản cáo trạng truy tố nêu trên. Số ma túy thu giữ trên người bị cáo qua giám định xác định có trọng lượng 4,5753 gam là loại MDMA và có trọng lượng 7,4311 gam loại Ketamine, bị cáo thống nhất không có ý kiến. Bị cáo xin nhận lại 01 thẻ căn cước công dân tên Trương Thành T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen - số sê ri GR4G051KPRC, 01 sim số 0848588595. Tiền Việt Nam 3.400.000 đồng là tiền của chị T2 đưa cho bị cáo tiêu xài, bị cáo yêu cầu cho chị T2 được nhận lại. Đối với 01 cặp da màu đen có chữ GUCCI made in italy, 01 hộp giấy có chữ và số RANDM900, 01 mảnh giấy màu cam, 01 bao nilon màu xanh - trắng có chữ RAND, 02 túi nilon màu vàng, 01 hộp đựng thuốc lá điện tử có chữ và ký hiệu Spac-z, 01 hộp thuốc lá điện tử có chữ RANDM không yêu cầu nhận lại, đề nghị tịch thu và tiêu huỷ.

Lời trình bày của Chị Trần Cẩm T2 có tại hồ sơ và tại phiên tòa: Số tiền 3.400.000 đồng thu giữ là tiền của cá nhân chị T2, nên chị yêu cầu xin nhận lại. Đối với 01 hộp đựng thuốc lá điện tử có chữ và ký hiệu Spac-z, 01 hộp thuốc lá điện tử có chữ RANDM không yêu cầu nhận lại, đề nghị tịch thu và tiêu huỷ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trương Thành T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt đối với bị cáo Trương Thành T mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số: 44/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín có dấu tròn màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần An K Lâm Minh Đ, 01 cặp da màu đen có chữ GUCCI made in italy, 01 hộp giấy có chữ và số RANDM900, 01 mảnh giấy màu cam, 01 bao nilon màu xanh - trắng có chữ RAND, 02 túi nilon màu vàng, 01 hộp đựng thuốc lá điện tử có chữ và ký hiệu Spac-z, 01 hộp thuốc lá điện tử có chữ RANDM. Trả cho Trương Thành T 01 thẻ căn cước công dân tên Trương Thành T. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen - số

sê ri GR4G051KPRC, 01 sim số 0848588595. Trả cho Trần Cẩm T2 tiền Việt Nam 3.400.000 đồng.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận do cần ma túy sử dụng nên vào ngày 14/01/2023 Trương Thành T liên hệ với người tên U để đặt mua 01 hộp 10 ma tuý khay (Ketamine) và 10 viên kẹo ma tuý (MDMA) với số tiền 10.000.000 đồng và hẹn với U đến ngày 16/01/2023 sẽ giao nhận ma túy thì U đồng ý. Đến khoảng 12 giờ ngày 16/01/2023 T đang ở nhà thì U gọi điện thoại cho T hỏi giao ma tuý ở đâu, T trả lời để cặp cổng nhà trọ tháng "TV - thuộc phường 4, thành phố C". Sau đó T kêu U gửi số điện thoại của T3 để liên hệ rủ T3 cùng sử dụng ma tuý. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, T đến nhà trọ "TV" nói với T2 là T đi thị trấn Sông Đốc có công chuyện. T liên hệ Nguyễn Việt K kêu K chạy xe ôm chở T đi thị trấn S. T đi ra cổng nhà trọ "TV" nhìn thấy hộp giấy đựng thuốc lá điện tử (có chữ và số RANDM900) T biết bên trong chứa ma tuý do U giao, nên lấy bỏ vào túi quần đứng ngoài cổng đợi K, khoảng 10 phút sau K điều khiển xe mô tô đến rước T, khi lên xe của K thì T bỏ hộp chứa ma tuý vào trong cặp màu đen T đang đeo trên người rồi cả hai cùng đi (khi đi thì T2 đưa cho T 02 hộp đựng thuốc lá điện tử (01 hộp có chữ và ký hiệu Spac-z; 01 hộp có chữ RANDM) nhờ giao cho khách ở thị trấn S. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày K chở T đến và dừng xe ngay đầu chợ thuộc khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau thì bị lực lượng Công an thị trấn S kiểm tra phát hiện bắt quả tang trên người T đang đeo cặp da màu đen bên trong có 01 hộp giấy đựng thuốc lá điện tử (có chữ và số RANDM900), bên trong hộp giấy một đầu có một mảnh giấy màu cam, một đầu có bao nilon màu xanh trắng, có chữ "RAND", đoạn giữa hộp giấy có 01 bịch nilon màu trắng có viền đỏ, hàn kín miệng bên trong có 08 viên nén và một số mảnh vỡ màu cam và 01 bịch nilon nhỏ hàn kín miệng, viền đỏ có chứa chất tinh thể màu trắng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định số 44/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: "08 viên nén màu cam và nhiều mảnh vỡ màu cam trong bịch ni lon màu trắng có viền đỏ bóp kín miệng được niêm phong có chữ ký xác

nhận của Trương Thành T có trọng lượng 4,5753 gam là loại MDMA và tinh thể màu trắng trong bịch ni lon màu trắng có viền đỏ bóp kín miệng thu giữ của Trương Thành T được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trương Thành T có trọng lượng 7,4311 gam loại Ketamine. Bị cáo thống nhất và không có ý kiến đối với kết luận giám định. Việc phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, do cần ma túy để sử dụng nên bị cáo đã mua và cất giấu số ma túy mua được từ U vào bên trong cặp da màu đen đeo trên trên người để nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện; trước, trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực và độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Từ những phân tích, lập luận, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trương Thành T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo biết được chất ma túy là chất cấm tàng trữ trái phép và chất ma túy chịu sự độc quyền quản lý của Nhà nước, và hậu quả của việc sau khi sử dụng trái phép chất ma túy là vô cùng nguy hiểm cho xã hội và sức khỏe của bản thân bị cáo, việc sử dụng trái phép chất ma túy là mầm móng cho các loại tội phạm khác có thể xảy ra. Nhưng chỉ vì muốn sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn thú vui cho bản thân mà bị cáo đã sẵn sàng cất giấu chất ma túy trên người để nhằm mục đích sử dụng và rủ rê người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo rất đáng để lên án điển hình trong công tác đấu tranh, ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm về ma túy và đặc biệt là tháng hành động phòng, chống ma túy hiện nay. Tình hình tội phạm về ma túy hiện nay ngày càng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp trong cả nước nói chung và trên địa bàn huyện T, tỉnh Cà Mau nói riêng; để đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống có hiệu quả đối với các loại tội phạm (trong đó có tội phạm về ma túy), nên cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm mục đích răn đe, giáo dục chung cho toàn xã hội. Khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo thì Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, cha ruột bị cáo ông Trương Văn T được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng "Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục" và những người thân khác của bị cáo như ông ngoại và ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huân, huy chương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo và sửa đổi

bản thân để trở thành một người công dân tốt cho gia đình và xã hội khi tái hòa nhập lại với cộng đồng.

Quá trình điều tra cho đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của U và T3, nên không đủ căn cứ xác định U và Tính liên quan đến hành vi phạm tội của T. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra và tiếp tục xác minh là rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp. Đối với Nguyễn Việt K và Trần Cẩm T2 quá trình điều tra có căn cứ xác định không đồng phạm với T, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 phong bì hoàn mẫu số: 44/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín có dấu tròn màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần An K Lâm Minh Đ, 01 cặp da màu đen có chữ GUCCI made in italy, 01 hộp giấy có chữ và số RANDM900, 01 mảnh giấy màu cam, 01 bao nilon màu xanh - trắng có chữ RAND, 02 túi nilon màu vàng, 01 hộp đựng thuốc lá điện tử có chữ và ký hiệu Spac-z, 01 hộp thuốc lá điện tử có chữ RANDM, xét thấy không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu và tiêu hủy;

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen - số sê ri GR4G051KPRC, 01 sim số 0848588595 bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để mua ma tuý, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là đúng;

+ Đối với 01 thẻ căn cước công dân tên Trương Thành T và 3.400.000 đồng, xét là giấy tờ tùy thân và là tài sản hợp pháp của T và Tiên không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại là đúng;

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Trương Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trương Thành T **05** (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 16/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số: 44/KL-KTHS ngày 24/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín có dấu tròn màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần Anh K và Lâm Minh Đ, 01 cặp da màu đen có chữ GUCCI made in italy, 01 hộp giấy có chữ và số RANDM900, 01 mảnh giấy màu

cam, 01 bao nilon màu xanh - trắng có chữ RAND, 02 túi nilon màu vàng, 01 hộp đựng thuốc lá điện tử có chữ và ký hiệu Spac-z, 01 hộp thuốc lá điện tử có chữ RANDM

+ Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân tên Trương Thành T;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen - số sê ri GR4G051KPRC, 01 sim số 0848588595 của Trương Thành T;

+ Trả lại cho chị Trần Cẩm T2 tiền Việt Nam 3.400.000 đồng đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký và chữ viết của Trương Thành T, chữ ký và chữ viết của Điều tra viên Nguyễn Trường T4, 03 dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời;

(Các vật chứng hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thành T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CQCSĐT Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã N, huyện U;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Huỳnh Hải